

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Hữu Dũng
thôn Tân Phúc, xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Đất đai năm 1993, năm 2003, năm 2013 và năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại năm 2011;

Trên cơ sở kết quả Hội nghị Hội đồng tư vấn giải quyết khiếu nại, tố cáo của tỉnh; xét đề nghị của Thanh tra tỉnh tại Báo cáo số 605/BC-TTTH ngày 11/4/2025 về kết quả xác minh nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Hữu Dũng ở thôn Tân Phúc, xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn.

I. TÓM TẮT NỘI DUNG KHIẾU NẠI

Ông Nguyễn Hữu Dũng khiếu nại đòi được bồi thường diện tích 663,9m² đất thuộc một phần thửa đất số 87 và diện tích 507,2m² đất thuộc thửa đất số 230, tờ bản đồ số TD2, Mảnh trích đo số 02/TĐĐC-2023 được Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt ngày 05/5/2023, loại đất LUC, thời điểm sử dụng trước 01/7/2004.

II. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI LẦN ĐẦU CỦA CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ NGHI SƠN

Nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Hữu Dũng đã được Chủ tịch UBND thị xã Nghi Sơn giải quyết khiếu nại (lần đầu) tại Quyết định số 8650/QĐ-UBND ngày 18/10/2024. Không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND thị xã Nghi Sơn, ông Nguyễn Hữu Dũng có đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh.

III. KẾT QUẢ XÁC MINH

1. Kết quả làm việc với người khiếu nại

- Đối với diện tích 663,9m² đất thuộc một phần thửa đất số 87 và diện tích 507,2m² đất thuộc thửa số 230, loại đất LUC, tờ bản đồ số TD2 được Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt ngày 05/5/2023, thực hiện Dự án nhà máy luyện cán thép DST Nghi Sơn tại Khu công nghiệp số 4, xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, chưa được cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất và không có giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định tại các Khoản 1, 2 và 3, Điều 100, Luật Đất đai năm 2013 và Điều 18, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

- Thôn Tân Phúc, xã Tân Trường chỉ có một khu nghĩa địa tại khu Đồng La từ trước đến nay. Trên diện tích 507,2m² đất thuộc thửa đất số 230, được bố, mẹ ông Dũng khai hoang và sản xuất nông nghiệp trước năm 1980 đến nay không có mồ mả.

- Ông Nguyễn Hữu Dũng không cung cấp được hồ sơ, tài liệu liên quan đến nội dung khiếu nại cho Đoàn xác minh.

2. Về hồ sơ địa chính qua các thời kỳ đối với các thửa đất ông Nguyễn Hữu Dũng đang khiếu nại

2.1. Đối với diện tích 663,9m² thuộc một phần thửa đất số 87, tờ bản đồ TD2, Mảnh trích đo số 02/TĐĐC-2023 được Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt ngày 05/5/2023, diện tích nguyên thửa 1642,3m², loại đất LUC, sổ mục kê ghi tên Nguyễn Hữu Dũng

- Theo Bản đồ 299 xã Tân Trường đo vẽ năm 1987 thuộc một phần thửa đất số 33, tờ bản đồ số 01, diện tích nguyên thửa 13.400m², loại đất Mạ (đo bao).

- Theo Bản đồ địa chính xã Tân Trường năm 1998 thuộc tờ bản đồ số 32, thửa đất số 186a, diện tích nguyên thửa 100.146m², loại đất Hồ, sổ mục kê ghi tên UBND xã.

- Theo Bản đồ hiện trạng xã Tân Trường năm 2011 thuộc 03 thửa đất gồm: Một phần thửa đất số 3, diện tích nguyên thửa 50.906,9m², loại đất: MNC; một phần thửa đất số 85, diện tích nguyên thửa 1.139m², loại đất: LUC và một phần thửa đất số 94, diện tích nguyên thửa 1.101,3m², loại đất: LUC thuộc tờ bản đồ số 98, sổ mục kê ghi tên UBND xã.

2.2. Đối với diện tích 507,2m² thuộc thửa đất số 230, tờ bản đồ TD2, Mảnh trích đo số 02/TĐĐC-2023 được Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt ngày 05/5/2023, loại đất LUC, sổ mục kê ghi tên Nguyễn Hữu Dũng

- Theo Bản đồ 299 xã Tân Trường đo vẽ năm 1987 thuộc một phần thửa đất số 33, tờ bản đồ số 01, diện tích nguyên thửa 13.400m², loại đất Mạ (đo bao);/

- Theo Bản đồ địa chính xã Tân Trường năm 1998 thuộc một phần thửa đất số 638, tờ bản đồ số 32, diện tích nguyên thửa 1.096m², loại đất: Dầu "+"; sổ mục kê ghi loại đất: Ng.địa (nghĩa địa), chủ sử dụng UBND xã; các thửa đất tiếp

giáp với thửa 638 đều là đất 2 lúa.

- Theo Bản đồ hiện trạng xã Tân Trường năm 2011 thuộc thửa đất số 183, tờ bản đồ số 98, diện tích 474,3m², loại đất LUC, mục kê ghi tên Nguyễn Hữu Dũng và đất giao thông.

3. Kết quả xác định nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất

Theo Biên bản hội nghị của Hội đồng xác định nguồn gốc đất xã Tân Trường ngày 04/11/2023 về xác định nguồn gốc, mục đích, thời điểm sử dụng đất của các hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất tại xã Tân Trường bị thu hồi để thực hiện Dự án Nhà máy luyện cán thép DST Nghi Sơn tại Khu công nghiệp số 4, xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, xác định:

Căn cứ hồ sơ địa chính, hiện trạng sử dụng đất, kết quả lấy ý kiến khu dân cư và các giấy tờ có liên quan kèm theo. Hội nghị thống nhất kết luận như sau:

- Thửa đất số 87, tờ bản đồ TD2, trích đo bản đồ hiện trạng sử dụng đất thuộc quyền sử dụng của ông Nguyễn Hữu Dũng đang sử dụng thửa đất nêu trên là đất sản xuất nông nghiệp trồng cây hàng năm do gia đình tự khai hoang, phục hóa sử dụng từ trước ngày 01/7/2004 đến nay, nhưng đến thời điểm thu hồi đất gia đình chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và không có một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 100, Luật Đất đai năm 2013 và Điều 18, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, hiện tại gia đình đang sử dụng đất ổn định, liên tục, không tranh chấp, không lấn chiếm (diện tích trên đã trừ diện tích lấn mặt nước UBND xã quản lý), không thuộc quỹ đất công ích do UBND xã quản lý, đất tập thể, đất thuê, giao, khoán. Diện tích gia đình đang sử dụng đủ điều kiện được bồi thường, hỗ trợ theo quy định. Do đó, diện tích đang sử dụng đề nghị thu hồi là 1.642,3m², cụ thể: Diện tích thu hồi đủ điều kiện bồi thường 978,4m² là đất sản xuất nông nghiệp trồng cây hàng năm (LUC); diện tích không đủ điều kiện bồi thường là 663,9m² (đất mặt nước MNC do UBND xã quản lý).

- Thửa đất số 230, tờ bản đồ TD2, trích đo bản đồ hiện trạng sử dụng đất thuộc quyền sử dụng của ông Nguyễn Hữu Dũng đang sử dụng thửa đất nêu trên là đất sản xuất nông nghiệp trồng cây hàng năm do gia đình tự khai hoang, phục hóa sử dụng từ trước ngày 01/7/2004 đến nay. Diện tích trên theo Bản đồ địa chính năm 1998 là đất Nghĩa địa, không đủ điều kiện bồi thường. Do đó, diện tích đang sử dụng đề nghị thu hồi là 507,2m², không đủ điều kiện bồi thường là đất sản xuất nông nghiệp trồng cây hàng năm (LUC).

4. Hồ sơ thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng

- Ngày 07/02/2024, UBND thị xã Nghi Sơn đã ban hành Quyết định số 1145/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do hộ ông Nguyễn Hữu Dũng sử dụng tại xã Tân Trường để thực hiện Dự án Nhà máy luyện cán thép DST Nghi Sơn tại Khu công nghiệp số 4, Khu kinh tế Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa; theo đó, thu hồi thửa đất số 87: Diện tích đất nông nghiệp trồng cây hàng năm (LUC) khai hoang sử dụng ổn định từ trước ngày 01/7/2004, không tranh chấp, không lấn chiếm, đủ điều kiện bồi thường, hỗ trợ 978,4m²; diện tích sử dụng từ sau ngày

01/7/2004 không đủ điều kiện bồi thường 663,9m²; thửa đất số 230: Diện tích sử dụng từ sau ngày 01/7/2004 không đủ điều kiện bồi thường 507,2m².

- Cùng ngày 07/02/2024, UBND thị xã Nghi Sơn đã ban hành Quyết định số 1137/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất tại xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn để thực hiện Dự án Nhà máy luyện cán thép DST Nghi Sơn tại Khu công nghiệp số 4, Khu kinh tế Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa; theo đó hộ ông Nguyễn Hữu Dũng được bồi thường, hỗ trợ tổng số tiền là 924.220.250 đồng, gồm bồi thường về đất là 295.603.000 đồng; hỗ trợ về đất là 591.206.000 đồng; bồi thường, hỗ trợ cây cối, hoa màu là 37.411.250 đồng.

5. Xác minh tại UBND xã Tân Trường và UBND thị xã Nghi Sơn

Thửa đất số 87 và thửa đất số 230, tờ bản đồ TD2, Mảnh trích đo số 02/TĐĐC-2023 được Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt ngày 05/5/2023, ông Nguyễn Hữu Dũng đang khiếu nại chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và không có một trong các loại giấy tờ theo quy định tại Điều 100, Luật Đất đai năm 2013 và Điều 18, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

Lồng ghép Bản đồ trích đo dự án được Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt ngày 05/5/2023 với Bản đồ địa chính xã Tân Trường năm 1998, Phòng Tài nguyên và Môi trường và Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư xác định như sau:

- Thửa đất số 87, tờ bản đồ TD2, Mảnh trích đo số 02/TĐĐC-2023 được Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt ngày 05/5/2023, diện tích nguyên thửa 1642,3m² được xác định gồm: Diện tích 978,4m² đất 2L (thuộc thửa đất số: 300, 301, 302 và một phần các thửa đất số: 299, 303, loại đất 2L, Bản đồ địa chính xã Tân Trường phê duyệt năm 1998) và diện tích 663,9m² đất hồ (MNC) thuộc một phần thửa đất số 186a, tờ bản đồ số 32, loại đất: Hồ, Bản đồ địa chính xã Tân Trường phê duyệt năm 1998.

- Thửa đất số 230, tờ bản đồ TD2, Mảnh trích đo số 02/TĐĐC-2023, được Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt ngày 05/5/2023, diện tích nguyên thửa 507,2m² được xác định là một phần thửa đất số 638, tờ bản đồ số 32, Bản đồ địa chính xã Tân Trường năm 1998, diện tích 1.096m², sổ mục kê ghi loại đất: Ng.địa (nghĩa địa), chủ sử dụng UBND xã.

UBND xã Tân Trường báo cáo:

Thửa đất số 230, diện tích 507,2m² ông Dũng đang khiếu nại theo Bản đồ địa chính xã Tân Trường năm 1998, loại đất: ”+”, sổ mục kê ghi: Ng.địa (nghĩa địa), chủ sử dụng: UBND xã; nhưng thực tế, UBND xã Tân Trường không quy hoạch khu vực này làm nghĩa địa; sau đó đặc Bản đồ địa chính năm 1998 đến thời điểm thu hồi, trên thửa đất ông Dũng đang khiếu nại không có việc chôn cất, an táng người dân. Gia đình ông Nguyễn Hữu Dũng khai hoang và sử dụng thửa đất số 230 vào mục đích sản xuất nông nghiệp trồng lúa từ trước ngày 01/7/2004 đến thời điểm thu hồi đất, không có tranh chấp; hiện trạng trên đất tại

thời điểm thu hồi không có mồ mả.

UBND thị xã Nghi Sơn báo cáo:

- Theo Biên bản xác định nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất ngày 04/11/2023 của UBND xã Tân Trường, xác định: Thửa đất số 230 xác định là thửa đất nông nghiệp sử dụng trước ngày 01/7/2004.

- Theo Quyết định số 1145/QĐ-UBND ngày 07/02/2024 của UBND thị xã Nghi Sơn về việc thu hồi đất do hộ ông Nguyễn Hữu Dũng sử dụng tại xã Tân Trường để thực hiện Dự án Nhà máy luyện cán thép DST Nghi Sơn tại Khu công nghiệp số 4, Khu kinh tế Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa, ghi “*Thửa số 230: Diện tích sử dụng từ sau ngày 01/7/2004 không đủ điều kiện bồi thường 507,2m².*”

Nguyên nhân sự sai khác giữa hồ sơ thu hồi đất với Biên bản xác định nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất ngày 04/11/2023 của UBND xã Tân Trường về thời điểm sử dụng đất của thửa 230, diện tích 507,2m² là do nhầm lẫn, thiếu sót khi soạn thảo Tờ trình số 228/TTr-UBND ngày 06/12/2024 của Phòng Tài nguyên và Môi trường và Quyết định số 1209/QĐ-UBND ngày 07/02/2024 của UBND thị xã Nghi Sơn về việc thu hồi đất của hộ ông Nguyễn Hữu Dũng sử dụng tại xã Tân Trường để thực hiện Dự án Nhà máy luyện cán thép DST Nghi Sơn tại Khu công nghiệp số 4, Khu kinh tế Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Thời điểm sử dụng đất theo Biên bản xác định nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất ngày 04/11/2023 của UBND xã Tân Trường đối với thửa đất số 230 là sử dụng đất từ trước ngày 01/7/2004.

IV. KẾT LUẬN

1. Đối với diện tích 663,9m² đất thuộc một phần thửa đất số 87

- Diện tích 663,9m² thuộc một phần thửa đất số 87, tờ bản đồ TD2, Mảnh trích đo số 02/TĐĐC-2023 được Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt ngày 05/5/2023 ông Nguyễn Hữu Dũng đang khiếu nại chưa được cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất và không có giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định tại các Khoản 1, 2 và 3, Điều 100, Luật Đất đai năm 2013 và Điều 18, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

- Theo Bản đồ địa chính xã Tân Trường phê duyệt năm 1998; kết quả lồng ghép Bản đồ trích đo dự án được Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt ngày 05/5/2023 với Bản đồ địa chính xã Tân Trường năm 1998 và Biên bản hội nghị ngày 04/11/2023 của Hội đồng xác định nguồn gốc đất xã Tân Trường, xác định:

+ Diện tích đất 663,9m² ông Nguyễn Hữu Dũng đang khiếu nại thuộc một phần thửa đất số 186a, tờ bản đồ số 32, diện tích nguyên thửa 100.146 m², loại đất Hồ, sổ mục kê ghi chủ sử dụng UBND xã; gia đình ông Dũng sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp sau ngày 01/7/2004.

Đối chiếu với các quy định tại:

+ Điểm i, Khoản 2, Điều 10, Luật Đất đai năm 2013 quy định loại đất thuộc nhóm đất phi nông nghiệp: “*i) Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối và mặt nước chuyên dùng*”;

+ Khoản 2, Điều 8, Luật Đất đai năm 2013: “2. *Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm đối với việc quản lý đất sử dụng vào mục đích công cộng được giao để quản lý, đất chưa giao, đất chưa cho thuê tại địa phương*”;

+ Khoản 2, Điều 82, Luật Đất đai năm 2013 về trường hợp Nhà nước thu hồi đất không được bồi thường về đất “2. *Đất được Nhà nước giao để quản lý*”.

Như vậy, diện tích 663,9m² đất thuộc một phần thửa đất số 87 là đất mặt nước chuyên dùng không đủ điều kiện bồi thường là đất sản xuất nông nghiệp từ trước ngày 01/7/2004.

2. Đối với diện tích 507,2m² đất thuộc thửa đất số 230

- Diện tích 507,2m² thuộc thửa đất số 230, tờ bản đồ TD2, Mảnh trích đo số 02/TĐĐC-2023 được Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt ngày 05/5/2023 ông Nguyễn Hữu Dũng đang khiếu nại chưa được cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất và không có giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định tại các Khoản 1, 2 và 3, Điều 100, Luật Đất đai năm 2013 và Điều 18, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

- Theo Bản đồ 299 (đo bao) thể hiện là đất Mạ, Bản đồ hiện trạng 2011 và Bản đồ dự án năm 2023 thể hiện là đất LUC; tuy nhiên, Bản đồ địa chính 1998 xã Tân Trường thể hiện là đất Nghĩa địa; nhưng thực tế, UBND xã Tân Trường không quy hoạch khu vực này làm nghĩa địa; sau đó đặc Bản đồ địa chính năm 1998 đến thời điểm thu hồi đất, trên thửa đất ông Dũng đang khiếu nại không có việc chôn cất, an táng tại đây. Gia đình ông Nguyễn Hữu Dũng khai hoang và sử dụng thửa đất số 230 vào mục đích sản xuất nông nghiệp trồng lúa trước ngày 01/7/2004 đến thời điểm thu hồi đất, không có tranh chấp; hiện trạng trên đất không có mồ mả.

Đối chiếu với quy định tại Khoản 2, Điều 77, Luật Đất đai năm 2013:

“2. *Đối với đất nông nghiệp đã sử dụng trước ngày 01 tháng 7 năm 2004 mà người sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp nhưng không có Giấy chứng nhận hoặc không đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của Luật này thì được bồi thường đối với diện tích đất thực tế đang sử dụng, diện tích được bồi thường không vượt quá hạn mức giao đất nông nghiệp quy định tại Điều 129 của Luật này*”.

Như vậy, việc ông Nguyễn Hữu Dũng khiếu nại diện tích 507,2m² đất thuộc thửa đất số 230, tờ bản đồ TD2 là đất nông nghiệp trồng cây hàng năm, thời điểm sử dụng trước ngày 01/7/2004 là có cơ sở.

- Ngày 02/4/2025, Hội đồng tư vấn giải quyết khiếu nại, tố cáo của tỉnh đã tổ chức hội nghị để xem xét, giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Hữu Dũng ở thôn Tân Phúc, xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn. Sau khi nghe đại diện Thanh tra tỉnh báo cáo và ý kiến tham gia của các sở, ngành, đơn vị tại hội nghị; Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Đức Giang có ý kiến kết luận: Việc ông Nguyễn Hữu Dũng khiếu nại diện tích 507,2m² đất tại thửa số 230, tờ bản đồ TD2 là đất nông

nghiệp trồng cây hàng năm, thời điểm sử dụng trước ngày 01/7/2004 là có cơ sở.

Từ kết quả thẩm tra xác minh, kết luận và các căn cứ pháp luật nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ông Nguyễn Hữu Dũng khiếu nại được bồi thường diện tích 663,9m² thuộc một phần thửa đất số 87, tờ bản đồ số TD2, loại đất LUC, thời điểm sử dụng đất trước ngày 01/7/2004 là không có cơ sở.

Ông Nguyễn Hữu Dũng khiếu nại được bồi thường diện tích 507,2m² thuộc thửa đất số 230, tờ bản đồ số TD2, loại đất LUC, thời điểm sử dụng đất trước ngày 01/7/2004 là có cơ sở.

Điều 2. Đây là quyết định giải quyết khiếu nại lần hai, nếu ông Nguyễn Hữu Dũng không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại này thì có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chánh Thanh tra tỉnh; Chủ tịch UBND thị xã Nghi Sơn; Chủ tịch UBND xã Tân Trường, ông Nguyễn Hữu Dũng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 Quyết định;
- Văn phòng Chính phủ
- Ban Tiếp công dân Trung ương
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TDNC.

} (để b/c);

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Giang